

# Phát triển loại hình du lịch tâm linh tại tỉnh An Giang

- Nguyễn Văn Thanh
- Nguyễn Quang Vũ

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM

## TÓM TẮT:

*Du lịch tâm linh đang là một trong xu thế phát triển mới của ngành du lịch nhiều quốc gia. Phát triển du lịch tâm linh không chỉ đem lại những hiệu quả về kinh tế - xã hội, giải quyết nguồn lao động, nâng cao trình độ dân trí mà còn góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị về mặt văn hóa - tín ngưỡng của cộng đồng địa phương. An Giang được biết đến là một trong những địa điểm du lịch hấp dẫn tại khu vực đồng bằng sông Cửu Long với những cảnh quan thiên nhiên đẹp mắt, những công trình di tích lịch sử - văn hóa lâu đời, đặc biệt là các công trình tôn giáo, tín ngưỡng dân gian*

*đặc sắc. Đây là điều kiện để địa phương khai thác tốt tài nguyên du lịch, phát triển loại hình du lịch tâm linh tại địa phương. Tuy nhiên việc phát triển du lịch tâm linh tại địa phương cũng chưa khởi sắc, chưa tương xứng với tiềm năng sẵn có. Trong khuôn khổ bài viết, tác giả bước đầu tìm hiểu các lý luận về du lịch tâm linh, phân tích các thế mạnh về tiềm năng và tình hình phát triển du lịch tâm linh tại địa phương. Qua đó, đề xuất một số định hướng trong việc phát triển du lịch tâm linh tại tỉnh An Giang, góp phần đẩy mạnh việc phát triển kinh tế - xã hội địa phương.*

**Từ khóa:** du lịch, du lịch tâm linh

## Đặt vấn đề

Trong bối cảnh hiện nay, trước sự thay đổi nhu cầu ngày càng nhanh của du khách, nhiều loại hình du lịch đã ra đời để đáp ứng sự phát triển của ngành du lịch. Du lịch tâm linh là một trong những xu thế phát triển của ngành du lịch nhiều quốc gia trong thời gian gần đây... Mô hình du lịch tâm linh hiện đang rất phát triển tại nhiều nước trên thế giới như Italia, Thái Lan, Nepal, Ấn Độ... Phát triển du lịch tâm linh chính là khai thác yếu tố truyền thống với tầm phát triển cao hơn. Việc đầu tư cho du lịch tâm linh phải đề cao chất lượng, hình thức phục vụ, vừa đạt được nhu cầu thưởng thức được các giá trị tự nhiên, văn hóa, lịch sử, mà còn thỏa mãn nhu cầu tâm linh, đồng thời, vừa thu được lợi nhuận, tạo công ăn việc làm cho người dân bản địa.

Tại Việt Nam, du lịch tâm linh là một loại hình du lịch còn khá mới mẻ, đang được đầu tư và đẩy mạnh phát triển. Năm 2013, Hội nghị quốc tế về du lịch tâm linh lần đầu tiên được tổ chức do Tổ chức du lịch thế giới (UNWTO) phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại tỉnh Ninh Bình với gần 21 bài phát biểu đã bước đầu khẳng định vai trò của loại hình du lịch tâm linh; nhấn mạnh tính bền vững tại các điểm du lịch tâm linh, giới thiệu một số sản phẩm du lịch tâm linh, kinh nghiệm và thực tiễn tại các địa phương. Nếu như ở các quốc gia khác, du lịch tâm linh gắn liền với các tôn giáo lớn thì ở Việt Nam, xu thế phát triển du lịch tâm linh chủ yếu gắn với các hoạt động hướng về cội nguồn, lịch sử, tín ngưỡng dân gian. Theo nhìn nhận của nhiều nhà nghiên cứu, du lịch tâm linh tại nước ta gắn với

không gian văn hóa, du khách thường đến các điểm tâm linh như đền, chùa, miếu, đài, lăng tẩm, những vùng đất linh thiêng... gắn với phong cảnh đặc sắc là các giá trị văn hóa truyền thống, lối sống địa phương. Phát triển du lịch tâm linh thể hiện bề dày văn hóa gắn với truyền thống, tôn giáo, tín ngưỡng... Thông qua các hoạt động du lịch tâm linh mang lại các trải nghiệm, cân bằng và củng cố đức tin, hướng tới các giá trị chân - thiện - mỹ, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống. Tuy nhiên việc khai thác loại hình du lịch tâm linh cần chú trọng đến việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa - tín ngưỡng truyền thống, hạn chế để phát triển tràn lan, không kiểm soát để dẫn đến các hậu quả về mặt văn hóa - xã hội, đặc biệt là các hiện tượng mê tín dị đoan và thái độ tiêu cực trong các tín đồ và du khách.

An Giang là một trong những địa hạt trong các chương trình du lịch đồng bằng sông Cửu Long, là địa điểm du lịch hành hương của rất nhiều du khách. Từ đầu năm đến nay, An Giang đã thu hút trên 5,9 triệu lượt du khách trong nước và quốc tế, tăng 15% so với cùng kỳ, cao nhất từ trước đến nay. Khách đến An Giang chủ yếu là khách hành hương kết hợp tham quan du lịch về Miếu Bà Chúa xứ Núi Sam, đỉnh Núi Cấm (huyện Tịnh Biên); tham quan dâng hương tại Nhà mồ Ba Chúc, Đồi Tứ Dục (Tri Tôn)... Phát triển du lịch tâm linh là một trong những định hướng lớn trong việc phát triển kinh tế - xã hội địa phương, không chỉ đem lại các hiệu quả về kinh tế mà góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị về văn hóa - tín ngưỡng địa phương.

## 1. Cơ sở lý luận về du lịch tâm linh

### 1.1. Khái niệm

Hiện nay, đã có nhiều loại hình du lịch ra đời nhằm đáp ứng cho du khách như: du lịch văn hóa, du lịch mạo hiểm, du lịch biển, du lịch MICE... Trong đó, có thể nói loại hình du lịch tâm linh đang là một xu hướng phát triển mới mà các công ty lữ hành đang hướng đến để phục vụ nhu cầu tham quan, chiêm bái, hành hương của khách du lịch.

Về bản chất, tâm linh gắn liền và biểu hiện những cái thiêng liêng, cao cả trong đời sống tinh thần, đời sống sinh hoạt xã hội. Có thể coi tâm linh là một yếu tố, chiều kích, giá trị quan trọng của con người và sinh hoạt thường nhật của con người. Theo Nguyễn Duy Hình<sup>1</sup>, tâm linh là thể nghiệm của con người (tâm) về cái thiêng (linh) trong tự nhiên và xã hội. Như vậy, văn hóa tâm linh hay du lịch tâm linh đều bộc lộ sự thể nghiệm đó của con người thông qua việc minh chứng ý niệm thiêng bằng việc thực hành những nghi lễ, trò diễn trong lễ hội... Sự bộc lộ tâm linh còn thể hiện qua các ký hiệu, tín hiệu, biểu tượng thiêng liêng hiện hữu trong đời sống hay trong các phương thức thực hành văn hóa nghệ thuật.

Trong xu thế phát triển chung của ngành du lịch, những năm gần đây, loại hình du lịch tâm linh với các chương trình hành hương về đất tổ, tham quan vùng văn hóa với các di sản, di tích văn hóa độc đáo, thăm viếng các cơ sở thờ tự, di tích, danh thắng... được tổ chức ngày càng nhiều. Du lịch tâm linh đáp ứng nhu cầu thư giãn, thưởng ngoạn, tìm hiểu phong tục, tập quán, tín ngưỡng của du khách. Du lịch tâm linh là một loại hình du lịch văn hóa, lấy yếu tố tâm linh vừa làm cơ sở vừa làm mục tiêu thỏa mãn nhu cầu tâm linh của con người trong đời sống tinh thần. Các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trải dài trên khắp đất nước, vừa mang tính thiêng liêng, vừa mang tính thẩm mỹ, chính là đối tượng tìm hiểu của du khách bốn phương. Họ kết hợp giữa du lịch và hành hương để đến với những địa điểm vừa có ý nghĩa tôn giáo và tín ngưỡng, vừa có cảnh đẹp. Du khách không chỉ tìm hiểu được những thông tin về cội nguồn lịch sử, cội nguồn văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng bản địa, mà còn được gần gũi, giao tiếp, ứng xử cùng nhau trong môi trường đậm đặc chất thiêng. Như vậy, du khách được đáp ứng cả nhu cầu du lịch và tâm linh.

Du lịch tâm linh là một dạng thức đặc thù của du lịch văn hóa, mà tiêu biểu là hành trình về với di

<sup>1</sup> Nguyễn Duy Hình(2007), Tâm linh Việt Nam, NXB Từ điển bách khoa.

sản, di tích, danh thắng lễ hội thiêng liêng, nổi tiếng của quốc gia hay thế giới. Đây là những môi trường đặc thù cả về vật thể và phi vật thể, vừa hấp dẫn, vừa tạo niềm tin cho du khách. Họ không chỉ thường ngoạn, tham quan, khám phá hay chiêm bái, cầu nguyện... mà còn tăng cường được sợi dây gắn kết cá nhân, nhóm với những người tham dự, cũng như gia tăng niềm tin, chất lượng đời sống tâm linh.

### **1.2. Đặc điểm của du lịch tâm linh**

Du lịch tâm linh là loại hình du lịch lấy yếu tố văn hóa tâm linh làm mục tiêu nhằm thỏa mãn nhu cầu tâm linh của con người trong đời sống tinh thần. Xét về nội dung và tính chất, du lịch tâm linh là một dạng của du lịch văn hóa đã được thay đổi nhằm đáp ứng nhu cầu đặc trưng của khách tham quan du lịch<sup>2</sup>.

Du lịch tâm linh hiện nay được thể hiện trên nhiều cung bậc, nhiều hình thức. Hình thức thứ nhất, đó là những hoạt động tham quan, văn cảnh tại các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng. Đây là hình thức hẹp nhất, chưa thể hiện được ý nghĩa của hoạt động du lịch này nhưng lại là hoạt động phổ biến nhất hiện nay; hình thức thứ hai được mở rộng hơn với cách hiểu là tìm đến các địa điểm, cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo bên cạnh tham quan văn cảnh thì còn đề cúng bái, cầu nguyện. Hình thức này có mở rộng hơn nhưng mới chỉ phù hợp với những đối tượng có theo tôn giáo, tín ngưỡng; hình thức thứ ba có mục đích chính là tìm hiểu các triết lý, giáo pháp khiến cho con người trầm tĩnh, để tâm hồn thư thái, cải thiện sức khỏe và cảm nhận chính bản thân mình. Đối với một số khách du lịch, sự hài lòng đối với nhu cầu tâm linh có ý nghĩa là họ đã đi đến hết cuộc hành trình và đáp ứng tinh thần là một phần của cuộc hành trình.

Du lịch và tâm linh là hai nhu cầu có tác động một cách ngang bằng nhau, có khi nhu cầu về tâm linh là động cơ chính, có khi nhu cầu du lịch là động cơ chính. Tuy nhiên kết quả hưởng thụ của

khách du lịch tâm linh luôn luôn là cùng một mức độ mặc dù đi với động cơ nào. Du lịch tâm linh với điều kiện là khi đến các cơ sở tôn giáo đó, con người được trải nghiệm, hướng đến tâm linh. Vì vậy, đặc điểm của du lịch tâm linh là phải “mang tính cá nhân sâu sắc” nhằm tìm kiếm các giá trị tâm linh tốt đẹp và tìm kiếm chính mình thông qua con đường nội tâm riêng của chính mình. Khách du lịch tâm linh có mục đích chính là vượt qua các khuôn phép tôn giáo một cách có ý thức để tìm kiếm các giá trị về tâm linh và các cảm nhận tốt đẹp về con người.

## **2. Tình hình phát triển du lịch tâm linh tại tỉnh An Giang**

### **2.1. Tiềm năng phát triển du lịch tâm linh tại tỉnh An Giang**

An Giang là địa phương có nhiều tiềm năng phát triển du lịch bậc nhất ở Đồng bằng Sông Cửu Long hiện nay. An Giang là nơi sinh sống, hội tụ những tinh hoa văn hóa độc đáo của đồng bào các dân tộc Kinh - Chăm - Hoa - Khmer. Với một nền văn hóa đa dạng, giàu bản sắc, tỉnh An Giang có hệ thống các tài nguyên du lịch nhân văn phong phú, đặc biệt là các tài nguyên du lịch văn hóa tâm linh. An Giang là nơi tập trung của rất nhiều tôn giáo - tín ngưỡng với nhiều cuộc hành hương lớn trong năm, các chương trình lễ hội lớn của các cộng đồng địa phương được diễn ra hằng năm cùng với hệ thống công trình kiến trúc tôn giáo, đang là một trong những yếu tố thu hút du khách đến với địa phương.

#### **Miếu Bà Chúa Xứ**

Được xây dựng vào năm 1820, kiến trúc theo kiểu chữ “quốc”, có 4 mái hình vuông, nóc lợp bằng ngói ống màu xanh. Nhà để tượng cũng 4 mái hình vuông. Trong miếu thờ tượng Bà Chúa được tạc bằng đá xanh có giá trị nghệ thuật cao. Tượng tạc vào thế kỷ 6, theo mô típ tượng thần Vishnu thường thấy ở các nước Lào, Cam-pu-chia, Ấn Độ. Theo truyền thuyết, miếu Bà do dân xây dựng để cúng bái vì tin vào sự linh thiêng của Bà. Lại có truyền thuyết cho rằng, Thoại Ngọc Hầu đã đứng ra xây dựng theo lời trăng trối của vợ (bà Châu Vĩnh Tế).

<sup>2</sup> Trần Thị Hồng Anh (2014), Du lịch tâm linh và lễ hội văn hóa Việt Nam thời kì toàn cầu hóa, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật số 07, Tr 42-45.

Lúc đầu miếu cất bằng tre, lá. Năm 1962, miếu lợp ngói âm dương. Đến năm 1972, ngôi miếu được xây lại, năm 1976 công trình mới hoàn thành.

Du khách đến đây để ngoài việc tìm hiểu, hành hương về tín ngưỡng, đức tin thì bên cạnh đó còn khám phá những nét thú vị trong chương trình Hội Bà Chúa Xứ được tổ chức hằng năm rất lớn vào các ngày cuối tháng 4 âm lịch. Hằng vạn người đổ về đây dự lễ tắm tượng Bà, lễ dâng hương cầu phúc lành...

#### ***Lăng Thoại Ngọc Hầu***

Lăng Thoại Ngọc Hầu là công trình đồ sộ nhất ở chân núi Sam. Khu lăng có đền thờ ông Thoại Ngọc Hầu, mộ ông cùng hai phu nhân được xây vào thập niên 30 của thế kỷ 20. Nói đến An Giang thì không thể không nhắc đến những công trình tiêu biểu, gắn với một thời khẩn hoang, lập làng bảo vệ biên cương Tổ quốc của Thoại Ngọc Hầu - Nguyễn Văn Thoại. Ông là người có công đào kênh, đắp đường, góp phần xây dựng nên xứ sở An Giang tươi đẹp ngày nay, với các công trình như: lộ núi Sam – Châu Đốc dài 5km được đắp từ năm 1826-1827, kênh Thoại Hà dài 30km tại núi Sập được đào năm 1818. Người dân nơi đây gọi núi Sập là “Thoại Sơn” để ghi nhớ công lao Thoại Ngọc Hầu. Cùng với Miếu Bà Chúa Xứ thì đây là công trình tôn giáo - tín ngưỡng thu hút rất nhiều du khách hằng năm. Du khách đến đây để tri ân bậc tiền nhân đã có công mở cõi, khai hoang lập ấp vùng đất này. Bên cạnh đó, những nét độc đáo về mặt kiến trúc trong việc xây dựng cũng là điều thú vị thu hút du khách phương xa.

#### ***Chùa Tây An***

Chùa Tây An mang dáng dấp của những ngôi chùa Ấn Độ, có kiến trúc hài hoà với cảnh trí thiên nhiên, tạo một vẻ đẹp lung linh. Chùa Tây An cổ tự do một vị quan triều Nguyễn đời Minh Mạng là Tổng đốc Nguyễn Nhật An xây dựng theo lời nguyện của ông khi được triều đình phái đi Cao Miên, nếu ông đi thành công, khi về sẽ dựng một ngôi chùa thờ Phật tại chân núi Sam. Cát chùa xong bằng tre, ông thỉnh vị Hoà thượng đầu tiên là

Nguyễn Văn Giác, pháp hiệu là Hải Tịnh đến làm trụ trì. Năm Thiệu Trị thứ 7, chùa lại mời thêm một vị Hoà thượng nữa tên là Đoàn Minh Huyền, pháp hiệu là Pháp Tang đến làm trụ trì. Vị Hoà thượng sau này ngoài việc tu hành còn có tài làm thuốc trị bệnh cho nhân dân rất hiệu quả nên sau khi ông mất, đồng bào suy tôn hoà thượng với danh hiệu là Phật thầy Tây An và danh hiệu này vẫn được nhân dân gọi đến ngày nay. Đây là công trình kiến trúc tôn giáo nằm trong cụm Miếu Bà - Lăng Thoại Ngọc Hầu - Tây An cổ tự, là địa điểm du lịch văn hóa tâm linh rất hấp dẫn đối với du khách.

#### ***Văn hóa của người Khmer Nam Bộ và những công trình kiến trúc Phật Giáo Nam Tông***

Người Khmer An Giang sinh sống ở vùng đất này từ rất lâu đời. Do điều kiện tự nhiên ưu đãi, hiện nay người Khmer An Giang có đời sống vật chất khá ổn định, nhu cầu văn hoá tinh thần được nâng cao. Đồng bào Khmer An Giang nói riêng, Nam Bộ nói chung theo Phật giáo Nam Tông. Từ hoàn cảnh sống của mình, họ đã tạo ra một hệ thống tín ngưỡng tâm linh phong phú, đa dạng, mang đậm dấu ấn của nền văn hoá nông nghiệp. Sau quá trình sinh sống lâu dài, đời sống ổn định dẫn đến nhu cầu tinh thần ngày càng cao, người Khmer đã xây dựng những ngôi chùa để phụng thờ những vị Phật, thần linh trị độ họ tai qua nạn khỏi, thuận lợi trong sản xuất. Từ đó, có thể khẳng định rằng, việc hình thành chùa của người Khmer ra đời rất sớm, thời gian bắt đầu khi họ có mặt ở vùng đất này và sau một thời gian tự sinh ổn định, phát triển. Nhiều ngôi chùa có giá trị lịch sử từ 300-600 năm như chùa Xvayton (Xà Tón) ở An Giang.

Ngoài ra, các chương trình lễ hội của người Khmer Nam Bộ cũng là điểm rất hấp dẫn trong đời sống tinh thần của cộng đồng địa phương nơi đây. Lễ Hội Chol Chhnam Thmay, là lễ năm mới, lễ Tết lớn nhất của người Khmer Nam bộ (tương tự như Tết Nguyên Đán của người Việt), được tổ chức vào ngày 12, 13, 14 tháng 4 âm lịch tại chùa và ở gia đình. Lễ hội đua bò được tổ chức cùng lễ hội Đôn

ta (lễ cúng ông bà), 29-8 đến mừng 1-9 âm lịch (nếu tháng thiếu thì từ 29-8 đến mừng 2-9 âm lịch).

***Văn hóa của người Chăm theo đạo Hồi và những công trình kiến trúc tôn giáo***

An Giang, vùng đất trù phú được tạo nên từ phù sa của dòng sông Hậu. Đây cũng là vùng đất sinh sống của nhiều cộng đồng dân tộc. Ở An Giang hiện nay có khoảng hơn một vạn người Chăm. Họ sinh sống chủ yếu ở các huyện như: Châu Phú, Tân Châu, An Phú và Châu Thành. Người Chăm ở An Giang chủ yếu sống bằng nghề trồng lúa nước, mua bán nhỏ và nghề thủ công. Tuy là một cộng đồng khá đông đảo sinh sống bên dòng sông Hậu, nhưng người Chăm luôn gắn bó, hòa nhập với cộng đồng các dân tộc anh em, giữ gìn bản sắc văn hóa riêng biệt của mình.

Người Chăm tại An Giang có rất nhiều lễ hội, mỗi lễ hội lại có những nghi thức truyền thống đặc sắc. Trong đó tháng Ramadan có ý nghĩa rất đặc biệt mang tính nhân văn sâu sắc với cả cộng đồng người Chăm. Trong tháng lễ thánh linh thiêng này, người Chăm Islam luôn tâm niệm với việc làm nhiều điều thiện có ích cho cộng đồng, tránh mọi việc xấu, đồng thời tôn kính về Thánh Allah cũng như thực hiện đầy đủ các nghi thức lễ nguyện và đọc kinh Coran. Cũng trong dịp này người Chăm Islam ở An Giang thường cầu nguyện cho hòa bình và đẩy mạnh nhiều hoạt động thiện nguyện. Trong khu vực họ cư trú có rất nhiều công trình tôn giáo lớn nhỏ - thường gọi là thánh đường. Thánh đường Ma Bu Rát thuộc xã Phú Hiệp, huyện Phú Tân, cách thành phố Châu Đốc khoảng 2 km và được xem là một thánh đường tiêu biểu của người Chăm ở An Giang.

***\* Các công trình di tích lịch sử - văn hóa - tín ngưỡng khác tại địa phương***

An giang là vùng đất lịch sử tại đồng bằng sông Cửu long, nơi có rất nhiều các công trình di tích lịch sử - văn hóa - tín ngưỡng, là điểm hấp dẫn đối với du khách, đặc biệt là khách du lịch tâm linh. Ngoài cụm di tích nổi tiếng tại núi Sam thì trên địa bàn

tỉnh còn có rất nhiều các điểm du lịch khác có thể khai thác loại hình du lịch tâm linh.

Đình Đình Mỹ, di tích lịch sử gắn với danh thần Trương Công Định: Đình Đình Mỹ tọa lạc tại vòm rạch Thốt Nốt, thuộc ấp Mỹ Thành, xã Đình Mỹ, huyện Thoại Sơn. Ngôi đình có 3 gian, diện tích trên 544 m<sup>2</sup>, được xây dựng theo kiến trúc chữ tam, là kiểu dáng phổ biến nhất của đình chùa vùng đất Nam Bộ, bên trong chánh điện thờ thành hoàng Trương Công Định.

Đình thần Vĩnh Tế: Ngôi đình được xây dựng năm Mậu Dần (1938). Lúc đầu, đình nằm cách vị trí hiện nay khoảng vài trăm mét về hướng Đông. Đình được lập ra để thờ danh tướng Thoại Ngọc Hầu (1761-1829), là người đã có công lao to lớn trong việc khai hoang lập ấp, mở rộng bờ cõi và gìn giữ biên cương. Nổi bật, là ông đã chỉ huy việc đào kênh Thoại Hà và kênh Vĩnh Tế.

Đền thờ Nguyễn Trung Trực: Đền Nguyễn Trung Trực ở xã Long Kiên, huyện Chợ Mới. Ông là thủ lĩnh nghĩa quân chống Pháp ở Nam bộ, với chiến thắng vang dội là đã đánh chìm một tàu của Pháp trên sông Nhật Tảo (thế kỷ 19).

Khu di tích lịch sử đôi Túc Dục: Khu di tích lịch sử Túc Dục thuộc địa phận thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang. Túc Dục là căn cứ địa vững chắc của quân và dân An Giang trong cuộc kháng chiến chống Mỹ.

Nhà mồ Ba Chúc: Nhà mồ Ba Chúc nằm tại xã Ba Chúc, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang, cách biên giới Việt Nam - Campuchia 7km . Đây là một địa điểm ghi dấu tội ác man rợ của bọn diệt chủng Pôn Pốt đã xâm lược và sát hại hàng ngàn người dân Ba Chúc.

Bia đá và tượng phật bốn tay chùa Linh Sơn: Hai bia đá và tượng phật bốn tay chùa Linh Sơn thuộc xã Vọng Khê, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, cách Long Xuyên 42km. Đi từ Long Xuyên đến núi Sập vào Vọng Thê 12km. Từ chợ Vọng Thê đi theo triền núi Ba Thê về hướng Đông 2km là đến chùa Linh Sơn.

Phật giáo Hòa Hảo: Phật giáo Hòa Hảo, hay còn gọi là đạo Hòa Hảo, là một tông phái Phật giáo do Huỳnh Phú Sổ khai lập năm 1939, lấy pháp môn Tịnh Độ tông làm căn bản và chủ trương tu hành tại gia. Tín đồ Phật giáo Hòa Hảo tập trung chủ yếu ở miền Tây Nam Bộ. Đặc biệt là An Giang với 936.974 tín đồ Phật giáo Hòa Hảo là tỉnh có số tín đồ Phật giáo Hòa Hảo đông nhất cả nước chiếm 44% dân số toàn tỉnh và chiếm 65% tín đồ Phật giáo Hòa Hảo trong cả nước.

Nhà thờ Long Xuyên: Nhà thờ chính tòa Long Xuyên hiện nay tọa lạc tại phường Mỹ Long, ở trung tâm thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Đây là nhà thờ chính tòa của giáo phận Long Xuyên. Nhà thờ chính tòa hiện nay là nhà thờ Thánh Nicôla Bari. Nhà thờ này được xây dựng vào năm 1958, do linh mục Piô Nguyễn Hữu Mỹ phụ trách. Sau đó tiếp tục được xây dựng mở rộng và chính thức được khánh thành ngày 15 tháng 8 năm 1973 và trở thành nhà thờ chính tòa giáo phận. Nhà thờ có chiều dài 60m, rộng 18m, cao 20m, tháp chuông cao 55m.

## 2.2. Hiện trạng phát triển du lịch tâm linh tại tỉnh An Giang

Hiện nay, An Giang đang đẩy mạnh tham quan du lịch hành hương tín ngưỡng tại các chùa, khu di tích văn hóa lịch sử cách mạng ở nhiều điểm nổi tiếng như lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam (thành phố Châu Đốc), Nhà Mồ Ba Chúc (huyện Tri Tôn), Khu di tích đò Túc Dục, Đền thờ Nguyễn Trung Trực... Với những lợi thế trên đã tạo điều kiện cho ngành du lịch An Giang với thế mạnh về sản phẩm du lịch tâm linh, từ đó du lịch An Giang trong những năm gần đây có bước khởi sắc và đạt được những kết quả tích cực. Riêng trong năm 2015 có khoảng 6.250.000 lượt khách du lịch đến An Giang<sup>3</sup>. Theo kết quả điều tra xã hội học về kết quả 3 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TU về đẩy mạnh phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh, trong các nhóm sản phẩm của tỉnh có tiềm năng thu hút du

lịch hiện nay và thời gian tới thì tỷ lệ cao nhất là du lịch tâm linh, tín ngưỡng chiếm đến 72,9%. Ngoài ra, theo nhận định của khách du lịch ngoài tỉnh về sự quay trở lại An Giang có đến 78% cho biết có thể có và chắc chắn có ý định quay trở lại<sup>4</sup>. Đây là tín hiệu tích cực trong việc phát triển du lịch chung của tỉnh và đặc biệt là phát triển loại hình du lịch tâm linh. Hiện nay, hoạt động du lịch tâm linh tại địa phương được các công ty du lịch tập trung khai thác tại các khu du lịch văn hóa - tín ngưỡng, lịch sử - tôn giáo và tại các cộng đồng địa phương sau đây:

### *Khu du lịch Núi Sam*

Sức hút du lịch tâm linh của địa phương chủ yếu dựa vào độ hấp dẫn của tài nguyên du lịch, trong đó phải kể đến cụm di tích Núi Sam, đặc biệt là miếu Bà Chúa Xứ nổi tiếng hiển linh. Theo đánh giá của Ban quản lý di tích văn hóa, lịch sử và du lịch Núi Sam, số lượng khách tham quan đến Khu du lịch Núi Sam thời điểm đầu năm 2016 đến nay tăng khoảng 5-10% so với cùng kỳ năm 2015. Cụ thể, từ đầu năm 2016 đến giữa tháng 2, Khu du lịch Núi Sam đón tiếp gần 430.000 lượt khách. Đây là kết quả của những nỗ lực khai thác du lịch hành hương của ngành chức năng ở địa phương. Khu du lịch Núi Sam có 6 di tích văn hóa lịch sử được công nhận; trong đó, có 4 di tích được công nhận cấp quốc gia gồm: Miếu bà chúa xứ Núi Sam, Lăng Ông, chùa Tây An, chùa Phước Điền và 2 di tích được công nhận cấp tỉnh gồm: nhà bia ghi danh liệt sĩ và đình thần Vĩnh Tế. Song song đó, các giá trị văn hóa tinh thần và lịch sử khai mở vùng đất Châu Đốc, những sản phẩm lao động sáng tạo, văn hóa đặc trưng vùng đất và con người An Giang cũng được khai thác phục vụ du lịch. Hoạt động du lịch tại cụm di tích được diễn ra quanh năm, nhưng tập trung chủ yếu là mùa lễ hội vía Bà. Ngoài hoạt động tham quan, hành hương, du khách còn tham gia vào

<sup>3</sup> Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh An Giang

<sup>4</sup> Nguyễn Trọng Nhân, Cao Mỹ Khanh (2014), Đánh giá của du khách đối với những điều kiện phát triển du lịch văn hóa tâm linh tỉnh An Giang, Tạp chí Khoa học trường Đại học Cần Thơ, Số 32, tr. 121-128

các chương trình của lễ hội thuộc về văn hóa dân gian, các nghi lễ truyền thống như lễ phục hiện rước tượng Bà, tắm Bà, xây châu, túc yết... Bên cạnh đó, địa phương còn tổ chức rất nhiều hoạt động văn hóa nghệ thuật đi kèm để khách có dịp vui chơi, giải trí. Tuy nhiên vào mùa cao điểm hiện tượng đối tượng cò mồi, chèo kéo du khách mua bán, xin ăn và các đối tượng nghiệp ngáp, cướp giật, hành nghề bói toán, mê tín dị đoan vẫn còn diễn ra và đang ảnh hưởng đến hình ảnh du lịch địa phương.

#### ***Khu du lịch Núi Cẩm***

Ngoài cụm di tích Núi Sam còn có cụm di tích Núi Cẩm (huyện Tịnh Biên) ở độ cao 710m có tượng Phật Di Lặc lớn nhất Châu Á, chùa Vạn Linh, chùa Phật Lớn... Nơi đây có núi non hùng vĩ, khí hậu mát mẻ quanh năm, thích hợp cho du khách vừa tham quan, nghỉ dưỡng vừa đáp ứng nhu cầu hành hương tâm linh tín ngưỡng. Theo Công ty Cổ phần và Phát triển Du lịch An Giang, mỗi năm núi Cẩm đón hơn 1,2 triệu lượt khách thăm quan, đông nhất là vào mùa xuân dịp trở hội từ tháng Giêng đến tháng 6 âm lịch. Ngoài ra, du khách còn có dịp thưởng ngoạn toàn cảnh thiên nhiên với hệ thống cáp treo, viếng chùa, tham quan các công trình kiến trúc đặc sắc, khám phá hang động, tắm suối. Hiện nay, địa phương còn xây dựng thêm nhiều công trình mới như: khu vui chơi giải trí, khu dịch vụ hành hương, khu biệt thự nghỉ dưỡng... để dần phát triển thành một khu du lịch bề thế với đầy đủ “viếng chùa - thưởng ngoạn - giải trí thư giãn và ẩm thực”.

#### ***Các điểm du lịch khác có khai thác loại hình du lịch tâm linh tại An Giang***

Những năm gần đây, An Giang cũng đang thu hút một lượng khách hành hương tín ngưỡng đến từ các quốc gia Đông Nam Á, đặc biệt là thị trường khách Malaysia, Indonesia... Lượng khách du lịch này tập trung chủ yếu vào các hoạt động hành hương của các tôn giáo lớn như Kito giáo, Hồi giáo... Với cộng đồng người Chăm Nam Bộ với hệ thống các thánh đường, các nhà thờ chánh tòa lớn như Nhà thờ Long Xuyên đang là địa điểm du lịch

hấp dẫn thu hút phần khách du lịch này. Các hoạt động du lịch chủ yếu là tham quan hành hương - tín ngưỡng kết hợp với vui chơi, giải trí.

Bên cạnh đó, các hoạt động du lịch cũng được diễn ra tại các điểm tham quan khác tại địa phương, đặc biệt là các điểm tham quan di tích lịch sử - văn hóa - tín ngưỡng khác như Nhà Mồ Ba Chúc (huyện Tri Tôn), di tích lịch sử cách mạng cấp quốc gia Đồi Túc Dục (huyện Tri Tôn), Đền thờ thần Nguyễn Trung Trực... Các hoạt động du lịch chủ yếu là tham quan, tìm hiểu về lịch sử - văn hóa, hướng về cội nguồn và các hoạt động về tưởng niệm về chiến sĩ cách mạng đã hi sinh trong chiến trường xưa. Ngoài ra, các chương trình lễ hội tại các điểm di tích lịch sử - văn hóa cũng thu hút khách du lịch, các yếu tố “thiên nhiên” trong các chương trình lễ hội địa phương cũng là nhân tố trong các sản phẩm du lịch địa phương, trong đó có du lịch tâm linh.

Tất cả điều này là lợi thế để An Giang phát triển ngành du lịch thành ngành kinh tế mũi nhọn, tuy nhiên bên cạnh sản phẩm du lịch tâm linh, tín ngưỡng, An Giang cũng còn thiếu những khu vui chơi, giải trí kết hợp có thể làm hài lòng du khách và giữ chân khách du lịch lưu trú lại. Vì vậy hiệu quả doanh thu xã hội không nhiều bởi du khách đến An Giang chủ yếu thăm viếng, tham quan, văn cảnh trong ngày. Việc đa dạng hóa sản phẩm du lịch, đặc biệt là nâng cao hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất - kỹ thuật... sẽ là điều kiện để địa phương nâng cao hiệu quả khai thác hoạt động du lịch. Bên cạnh đó, các hoạt động du lịch tâm linh tại địa phương còn thiếu sự quản lý chặt chẽ về quản lý, các hoạt động mê tín dị đoan, chèo kéo du khách vẫn còn diễn ra tại một số điểm du lịch, đặc biệt là ở cụm di tích Miếu Bà Chúa Xứ - Lăng Thoại Ngọc Hầu - Chùa Tây An. Các hoạt động du lịch vào mùa cao điểm vẫn còn diễn ra tự phát, chưa có sự quản lý tốt của cơ quan chính quyền, làm mất đi hình ảnh du lịch của địa phương. Trong thời gian sắp tới, địa phương cần có những định hướng để khai thác tốt hoạt động du lịch nói chung và du lịch tâm linh nói riêng.

### 3. Định hướng phát triển du lịch tâm linh tại tỉnh An Giang

Theo Quyết định số 2088/QĐ-UBND của Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang về kế hoạch phát triển lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh có nhấn mạnh vào việc phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa - tín ngưỡng, di tích lịch sử - tôn giáo, đây là một trong những định hướng lớn phát triển ngành du lịch của địa phương. Tuy nhiên, hiện nay du lịch tâm linh An Giang là mới chỉ dừng lại ở việc hành hương, chiêm bái, tham quan các điểm đến gắn với yếu tố tâm linh, tín ngưỡng, mà chưa tạo được những trải nghiệm văn hóa thật sự, chưa mang lại sự thỏa mãn về mặt tinh thần cho du khách. Do đó, sản phẩm du lịch tâm linh còn thiếu hấp dẫn, chưa có điểm nhấn riêng.

Theo thống kê, lượng khách tới thăm các điểm di tích tâm linh ở địa phương hằng năm tương đối ổn định, song đa phần chỉ diễn ra vào thời điểm lễ hội, tức là do sức hút của mùa lễ hội, chứ không phải do kích cầu du lịch. Chính tính mùa vụ của hoạt động du lịch tâm linh thời gian qua dẫn đến tình trạng quá tải, “cầu” vượt “cung” kéo theo nhiều hệ lụy, như các nhu cầu của khách không được thỏa mãn đầy đủ, chất lượng dịch vụ du lịch không tương ứng, trong khi giá cả dịch vụ bị lợi dụng đẩy cao. Bên cạnh đó là những tác động xấu tới môi trường du lịch, vấn đề bảo đảm an toàn, an ninh cho du khách. Vì vậy, cần có sự thay đổi, nâng cao về mặt nhận thức, tư duy trong việc khai thác các tiềm năng về du lịch tâm linh hiện nay tại địa phương, trong đó chú trọng đến việc khai thác toàn diện các tiềm năng hiện có, không đơn thuần dừng lại ở việc khai thác những mặt nổi; đồng thời không chỉ tập trung khai thác vào một thời điểm hay mùa vụ nhất định mà có thể nghiên cứu khai thác quanh năm.

Phát triển du lịch tâm linh là phát triển một lĩnh vực tổng hợp, đòi hỏi sự tham gia góp sức của nhiều bên, bao gồm cả sự đầu tư của Nhà nước, chính quyền địa phương, các đơn vị lữ hành và người làm du lịch tại các điểm tâm linh. Để nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, địa phương cần có

chính sách khuyến khích các doanh nghiệp, các nhà đầu tư cùng tham gia phát triển du lịch tâm linh, thắt chặt hơn nữa mối quan hệ giữa các doanh nghiệp, giữa các địa phương, và giữa địa phương với doanh nghiệp. bên cạnh đó, chính quyền địa phương cần nâng cao nhận thức, tính chuyên nghiệp của đội ngũ thuyết minh viên, hướng dẫn viên và những người tham gia vào quá trình cung cấp dịch vụ du lịch trên cơ sở gắn kết sự phát triển du lịch với lợi ích cộng đồng, chú trọng vào việc khai thác các hoạt động du lịch tâm linh mang tính cộng đồng, từ đó giúp du khách có những trải nghiệm mới nhất là trong việc khám phá nội tâm tinh thần của bản thân. Ngoài ra, cần tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động bảo tồn các di tích văn hóa - tín ngưỡng, nhất là tại các cơ sở gắn với các điểm tham quan, du lịch. Chính quyền địa phương cần thắt chặt công tác quản lý, nâng cao công tác tuyên truyền và đẩy mạnh hoạt động quảng bá hình ảnh du lịch, sản phẩm du lịch địa phương. Chính quyền địa phương cần thành lập trung tâm nghiên cứu du lịch tâm linh. Hoạt động của trung tâm nhằm góp phần xây dựng xây dựng các sản phẩm du lịch tâm linh, định hướng thị trường khách, quảng bá và tiếp thị hình ảnh du lịch địa phương, đặc biệt là du lịch tâm linh.

Để du lịch tâm linh phát triển đúng hướng, mang lại những giá trị truyền thống, tinh thần, giá trị văn hoá lịch sử, bên cạnh việc bảo tồn và gìn giữ các giá trị cảnh quan, An Giang cần tích cực xây dựng những chương trình, tuyến du lịch hợp lý, đầu tư vào các khu du lịch tâm linh để tạo ra sự đồng bộ, cải thiện hạ tầng giao thông dẫn vào các khu di tích... Du lịch văn hoá tâm linh đang hướng tới sự phát triển bền vững, đóng góp vào sự tăng trưởng chung của ngành du lịch cũng như đóng góp vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đây là một trong những loại hình du lịch có thể mạnh của du lịch An Giang.

#### Kết luận

Khai thác những giá trị văn hóa tâm linh vào hoạt động du lịch đang là xu thế phát triển du lịch

của nhiều địa phương, đặc biệt là tỉnh An Giang, nơi có nhiều tiềm năng để phát triển loại hình du lịch này. Việc khai thác các hoạt động du lịch tâm linh tại địa phương đã mang lại nhiều hiệu quả kinh tế - xã hội, tuy nhiên qua quá trình hoạt động cũng bộc lộ nhiều hạn chế, gây ảnh hưởng đến việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa - tín ngưỡng tại

địa phương, đặc biệt là công tác tổ chức và quản lý hoạt động du lịch. Trong thời gian sắp tới, địa phương cần chú trọng đến việc định hướng phát triển, nâng cao hiệu quả phát triển hoạt động du lịch văn hóa tâm linh, góp phần cải thiện văn hóa - xã hội địa phương.

## Developing spiritual tourism in An Giang province

- **Nguyen Van Thanh**

- **Nguyen Quang Vu**

University of Social Sciences and Humanities, VNU-HCM

### **ABSTRACT:**

*Spiritual Tourism is a new development trend of tourism in many countries nowadays. Developing spiritual tourism not only brings socio-economic efficiency, creates jobs, improves literacy levels but also preserves and promotes many cultural-belief values of local community. An Giang, known as one of the most interesting destinations of MeKong Delta, has many beautiful scenes, historical*

*monuments, especially many religious places. Therefore, this is the key to take advantage of tourism resources in An Giang. However, developing spiritual tourism here is not as well as its own potential. In this paper, we want to list some problems that local community has to deal with; then, giving some tips for the development of An Giang's spiritual tourism.*

**Keywords:** *tourism, spiritual tourism*

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1]. Đinh Thị Dung (2014), Lễ hội Việt Nam từ góc nhìn thích ứng và hội nhập văn hóa, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật số 12.
- [2]. Nguyễn Xuân Hồng (2014), Sức mạnh cộng đồng trong bảo tồn di tích tín ngưỡng làng Việt, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật số 09.
- [3]. Nguyễn Văn Đáng (2010), Du lịch Việt Nam vùng tâm linh chưa được đánh thức, Tạp chí nghiên cứu tài chính – Marketing số 01.
- [4]. Hồ Thị Đào (2015), Tạo sức hút cho du lịch lễ hội An Giang, Tạp chí Du lịch số 3, Tr 28- 29.
- [5]. Nguyễn Duy Hình(2007), Tâm linh Việt Nam, NXB Từ điển bách khoa
- [6]. Trần Thị Hồng Anh (2014), Du lịch tâm linh và lễ hội văn hóa Việt Nam thời kì toàn cầu hóa, Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật số 07.
- [7]. Nguyễn Trọng Nhân, Cao Mỹ Khanh (2014), Đánh giá của du khách đối với những điều kiện phát triển du lịch văn hóa tâm linh tỉnh An Giang, Tạp chí Khoa học trường Đại học Cần Thơ, Số 32.